

Số: 289/QĐ-HM2

Quận 5, ngày 27 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**V/v công bố công khai điều chỉnh (tăng/giảm) dự toán chi ngân sách
nhà nước năm 2023**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON HỌA MI 2

Căn cứ Quyết định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT – BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện công khai dự toán thu chi ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT – BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi một số điều của TT61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017;

Căn cứ Quyết định số 5092/QĐ – UBND ngày 13/11/2023 của UBND quận 5 về việc điều chỉnh tăng/giảm dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023 cho trường Mầm Non Hòa Mi 2.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai điều chỉnh (tăng/giảm) dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023 (đính kèm biểu số 02 – Ban hành kèm thông tư 90/2018/TT – BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính)

Thời gian công khai: 120 ngày từ ngày ký quyết định

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký

Điều 3. Cán bộ - Giáo viên – Công nhân viên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Phòng TC-KH Q5;
- Lưu: VT, hồ sơ công việc.



Đơn vị : TRƯỜNG MẦM NON HÒA MI 2

Chương : 622

THÔNG BÁO

CÔNG KHAI VỀ ĐIỀU CHỈNH (TĂNG/GIẢM) DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023

(Theo quyết định số 5092/QĐ-UBND , ngày 13/11/2023

V/v điều chỉnh tăng/giảm dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023)

DVT : đồng

STT	Nội dung	Dự toán được giao
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	0
I	Số thu phí, lệ phí	-
1	Lệ phí	
2	Phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	0
1	Chi sự nghiệp.....	0
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Phí ...	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	3.440.000
I	Nguồn ngân sách trong nước	3.440.000
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	3.440.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	3.440.000
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
6	Chi hoạt động kinh tế	

6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
II	Nguồn vốn viện trợ	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
3.1	Dự án A	
3.2	Dự án B	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Dự án A	
4.2	Dự án B	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Dự án A	
6.2	Dự án B	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Dự án A	
7.2	Dự án B	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Dự án A	
8.2	Dự án B	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Dự án A	
9.2	Dự án B	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Dự án A	
10.2	Dự án B	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	

2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
3.1	Dự án A	
3.2	Dự án B	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Dự án A	
4.2	Dự án B	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Dự án A	
6.2	Dự án B	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Dự án A	
7.2	Dự án B	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Dự án A	
8.2	Dự án B	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Dự án A	
9.2	Dự án B	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Dự án A	
10.2	Dự án B	

Ngày 27 tháng 11 năm 2023

Kế toán



Dương Ngọc Thảo

Hiệu trưởng



Nguyễn Thị Hồng Quế